

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày: 14 - 02 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh và bà Trần Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Văn Thi, Kiểm sát viên .

Ngày 14 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 251/2018/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Thị L, sinh ngày 16 tháng 4 năm 1994 tại tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKKTT: Thôn B, xã T, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; Chỗ ở hiện nay: 31/16 đường D, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Du Lịch và Võ Thị Năm; chồng, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/9/2018 cho đến nay. Có mặt.

Quá trình nhân thân:

Ngày 10/9/2019 bị Công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

*** Người làm chứng:**

- Chị Lê Thị P, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Anh Trương Sỹ H, sinh năm 1992; địa chỉ: khóm V, thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1990; địa chỉ: khu phố Q, phường C, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Ông Trần Lam Gi, sinh năm 1967; địa chỉ: 01 ngõ 01 kiệt 12 đường X, phường T, thành phố Huế.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 00 phút, ngày 17/8/2018, tại Phòng 201, quán Karaoke Bigzero, 106 Đặng Huy Trứ, phường Trường An, thành phố Huế, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Huế đã phát hiện bắt quả tang Lê Thị L tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ trên bàn của Phòng 201 quán Karaoke 02 viên nén hình trụ tròn màu đỏ.

Tại Bản kết luận giám định số 294/GĐ, ngày 26/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: 02(hai) viên nén gửi giám định có khối lượng 0,1624g (không phải một sáu hai bốn gam) là ma túy loại Methamphetamine.

Lê Thị L khai nhận: 02 viên ma túy đã bị thu giữ là loại ma túy hồng phiến mà L mua của một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch vào lúc 14 giờ 30 phút, ngày 17/8/2018, tại khu vực cầu A với giá 300.000 đồng, sau đó bỏ vào túi quần đang mặc trên người. Đến khoảng 17 giờ 30 phút L cùng chị gái là Lê Thị P và bạn trai của chị P là anh Trương Sỹ H đến quán karaoke Bigzero. Khi đến quán thì gặp chị Nguyễn Thị L và 01 nam thanh niên có tên thường gọi là Cậu (không rõ địa chỉ). Cả 05 người thuê phòng 201 của quán và cùng nhau vào phòng để hát. Tại đây đối tượng có tên Cậu lấy ma túy đá ra thì L, Cậu, H và Nguyễn Thị L cùng nhau sử dụng, riêng P không sử dụng. Sau khi sử dụng xong thì L tiếp tục lấy trong túi quần của mình ra 02 viên ma túy sử dụng tiếp, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Trong lúc đang kiểm tra thì nam thanh niên tên Cậu đã bỏ trốn.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Lê Thị L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận việc khởi tố của Cơ quan điều tra và truy tố của Viện kiểm sát là đúng với hành vi của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 252/CT-VKS-HS ngày 30 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Lê Thị L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Thị L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Lê Thị L từ 08 tháng đến 10 tháng tù.
- Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 17/8/2018 tại Phòng 201, quán Karaoke Bibzero, 106 Đặng Huy Trứ, phường Trường An, thành phố Huế, Lê Thị L bị bắt quả tang tàng trữ trái phép 0,1624g (không phải một sáu hai bốn) ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố Lê Thị L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là hành vi phạm pháp nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu nghiện ngập của mình nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, trực tiếp ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, sự phát triển của nòi giống và làm tăng tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cha đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng, từng tham gia kháng chiến chống Mỹ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy phải xử phạt bị cáo bằng một hình phạt thật nghiêm, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Xét bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015; bị cáo mới lần đầu phạm tội nên cần áp dụng Điều 54 Bộ Luật hình sự năm 2015 để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 10/9/2018.

2. Về án phí: Lê Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 27 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- bị cáo;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Tú